UBND XÃ HÙNG THẮNG **TRƯỜNG TH HÙNG THẮNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/CV-THHT *V/v yêu cầu báo giá suất ăn*	*Hùng Thắng, ngày 12 tháng 9 năm 2025*

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Cung cấp suất ăn, thực hiện việc cung cấp bữa ăn bán trú cho học sinh Tại trường tiểu học Hùng Thắng, Năm học 2025-2026

Kính gửi: Các Công ty cung cấp suất ăn cho học sinh.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 (điều 4); Luật số 90/2025/QH15 (điều 1);

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Bộ tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Để chuẩn bị thực hiện nhiệm vụ năm học mới, trường tiểu học Hùng Thắng tổ chức hoạt động bán trú cho học sinh của trường năm học 2025-2026. Hiện nay, trường tiểu học Hùng Thắng đang tiến hành lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: "Mua sắm suất ăn thực hiện việc cung cấp bữa ăn cho học sinh bán trú năm học 2025-2026.

Trường tiểu học Hùng Thắng trân trọng kính mời các công ty cung cấp suất ăn có nhu cầu cung cấp suất ăn cho bếp ăn bán trú của nhà trường, gửi hồ sơ năng lực và báo giá suất ăn với các thông tin chi tiết như sau:

I. Thông tin về đơn vị nhận báo giá

1. Đơn vị đề nghị báo giá: Trường tiểu học Hùng Thắng

Địa chỉ: Thôn Vấn Đông, xã Hùng Thắng, thành phố Hải Phòng

Đại diện: Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Chức vụ: Hiệu trưởng

Điện thoại: 0856 295 383; Email: tl-thhungthang@haiphong.edu.vn

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp (hoặc qua bưu điện) tại địa chỉ: Trường tiểu học Hùng Thắng - Thôn Vấn Đông, xã Hùng Thắng, thành phố Hải Phòng

Hoặc gửi qua Email: tl-thhungthang@haiphong.edu.vn

Thời gian tiếp nhận báo giá: Trong ngày làm việc, từ ngày 13/9/2025 đến ngày 18/9/2025.

Các báo giá gửi về nhà trường sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung và yêu cầu báo giá

1. Yêu cầu chung

- Yêu cầu báo giá các mặt hàng đáp ứng tối thiểu các tiêu chuẩn: *Phụ lục đính kèm*

(Báo giá đã bao gồm các chi phí về thuế, phi, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển. Bên mua không phải trả thêm bất cứ khoản chi phí nào. Giá mà nhà cung ứng báo sẽ là giá cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đằng và không thay đổi (nếu đơn vị được lựa chọn). Do vậy nhà cung ứng phải có trách nhiệm tính toán các khoản chi phí hợp lý vào trong giá báo giá).

- Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 neày kể từ ngày báo giá.

Lưu ý: Nhà trường có phòng bếp ăn diện tích rộng ***60*** m2; Để nâng cao chất lượng bữa ăn hàng ngày cho học sinh và hỗ trợ giảm bớt chi phí suất ăn, các đơn vị cung cấp suất ăn thực hiện cân đối giá thành suất ăn (khi sử dụng bếp ăn sẵn có của nhà trường) và hỗ trợ một phần chi phí cho nhà trường để cải tạo, sửa chữa đảm bảo duy trì tài sản cố định tại đơn vị. Nếu đơn vị nào được lựa chọn thì hai bên sẽ thỏa thuận nội dung chi tiết trong hợp đồng.

II. Yêu cầu cụ thể về chất lượng suất ăn, hàng hoá cần đảm bảo theo báo giá của nhà cung ứng

1. Đối với suất ăn, đơn vi cung ứng phải cam kết giá suất ăn tương ứng với chất lượng và đám bảo theo yêu cầu của nhà trường. Cụ thể, bên cung ứng:

- Chỉ sử dụng các nguyên liệu để chế biến thực phẩm đáp ứng được quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, tuân thủ quy định về giới hạn vi sinh vật gây bệnh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng thuốc thú y, kim loại nặng, tác nhân gây ô nhiễm và các chất khác trong thực phẩm có thể gây hại đến sức khỏe, tính mạng con người.

- Chọn mua nguyên liệu thực phẩm tại các cơ sở tin cậy, ổn định và có uy tín, có cửa hàng cố định, có xác nhận, chứng nhận về an toàn thực phẩm của các

cơ quan có thẩm quyền. Đặc biệt là khi mua rau, quả, thịt, cá... ưu tiên chọn các cơ sở đã áp dụng "Thực hành nông nghiệp tốt" - đạt chuẩn GLOBAL GAP hoặc thực hiện việc kiểm soát tại vùng nguyên liệu (có cán bộ kiểm tra, giám sát tại trang trại chăn nuôi và trồng trọt). Khi mua nguyên liệu để sản xuất, chế biến thực phẩm phải có hợp đồng với cơ sở cung cấp nguyên liệu, có cam kết về chất lượng nguyên liệu của nhà cung ứng.

- Khi tiếp nhận nguyên liệu cần kiểm tra: chứng chỉ (thẻ hàng) của bên cung cấp và kiểm tra nguyên liệu khi nhập (kiểm tra chất lượng, độ tươi nguyên, nhiệt độ theo từng lô hàng thực phẩm, bao gồm kiểm soát nhiệt độ chuẩn trong quá trình vận chuyển do nhà cung cấp thực hiện). Có thể sử dụng thiết bị kiểm tra (VD: test kiểm tra nhanh) và cảm quan để phát hiện các nguyên liệu thực phẩm không đạt yêu cầu. Cần phải ghi chép và lưu lại các thông tin về xuất xứ, thành phần của thực phẩm và nguyên liệu thô thu mua: tên thành phần, địa chỉ và tên nhà cung cấp, địa chỉ và tên cơ sở chế biến nguyên liệu, thông tin xác nhận lô sản phẩm (số lô hàng hoặc ghi ngày sản xuất), ngày mua hàng.

- Các loại thực phẩm đông lạnh, thực phẩm khô và gia vị nên nhập với số lượng vừa đủ dùng.

2. Đối với hàng hoá khác:

- Nhà cung ứng phải báo giá cụ thể, chi tiết từng loại hàng hóa, có nhãn mác hàng hoá (nếu có), xuất xứ của hàng hoá, nhà sản xuất cụ thể của hàng hoá, hạn sử dụng theo quy định của nhà sản xuất, hạn sử dụng còn lại phải ≥ 2/3 hạn sử dụng.

- Bao bì sản phẩm hàng hoá phải thể hiện đầy đủ thông tin về: nhãn mác sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng, thông tin của nhà sản xuất.

- Trường hợp hàng hoá không đáp ứng yêu cầu chất lượng do nguyên nhân của nhà sản xuất thì nhà cung ứng phải cung cấp thay thế hàng hoá mới đạt yêu cầu chất lượng và thu hồi sản phẩm lỗi, thời gian cung cấp thay thế hàng hoá mới không quá 01 ngày kể từ thời điểm nhận được thông báo.

Rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia chào giá từ phía các đơn vị cung cấp dịch vụ.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG THẮNG

Nguyễn Thị Kim Chi

XIN BÁO GIÁ ĐỐI VỚI SUẤT ĂN

(Số liệu cụ thể suất ăn của trường và giá suất ăn trên cơ cở báo giá)

Địa chỉ thực hiện	Quy mô trung bình	Ca	Thời gian bắt đầu buổi ăn
Trường Tiểu học Hùng Thắng	1 ngày = 450 suất ăn bao gồm buổi ăn trưa và buổi xế chiều	Buổi ăn trưa	10 giờ 45 phút
		Buổi xế chiều	13 giờ

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng/ tháng	Số tháng	Đơn giá	Thành tiền
	1	2	3	4	5	6= 3*4*5
1	Cung cấp suất ăn cho học sinh từ tháng 10/2025 đến tháng 9/2026 (450học sinh x 28.000/1 ngày x 22 ngày x 8 tháng) (Chi tiết khẩu phần dự kiến theo danh mục số 01 và 01 bữa phụ)	suất	9900suất	8	28 000	2 217 600 000
Tổng cộng						2 217 600 000

Bằng chữ: Hai tỉ hai trăm mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng.

DANH MỤC SỐ 01 - BỮA CHÍNH

KHẨU PHẦN ĂN TRÊN 1 THÁNG
(CÓ THỂ BỔ SUNG, THAY ĐỔI THEO YÊU CẦU VỚI GIÁ TRỊ TƯƠNG ĐƯƠNG)

I TUẦN I

		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
1	Món chính	Thịt lợn nạc kho tàu	Tôm rang lá chanh	Xíu mại sốt cà chua	Gà KFC chiên	File cá chiên
		Trứng gà tráng hành	Thịt xay xào bí ngô non	Trứng cút kho giò	Thịt xay xào khoai tây	Đậu kho
2	Món canh	Canh thịt xay nấu cải thảo	Canh thịt xay nấu cải ngọt	Canh cua nấu mồng tơi, mướp	Canh xương gà nấu bắp cải, cà rốt	Canh cá nấu cải xanh
3	Tinh bột	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương
4	Món rau, tráng miệng	Ngô ngọt, cà rốt luộc	Dưa hấu	Ổi	Chuối quả	Dưa hấu
	Số tiền	10.350.000	10.350.000	10.350.000	10.350.000	10.350.000

II TUẦN II

		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
1	Món chính	Gà hấp xì dầu	Thịt heo nướng tảng xóc xả	Thịt lợn nạc rim chua ngọt	Thịt lợn xào ngũ sắc	Thịt bò sốt vang
		Thịt xay xào su su, cà rốt	Thịt xay xào bầu/bí	Đậu phụ sốt mắm hành	Tôm tẩm bột chiên giòn	Lạc rang tẩm gia vị
2	Món canh	Canh xương gà nấu hầm củ quả	Canh thịt xay nấu bắp cải	Canh bí đỏ đậu xanh	Canh thịt xay nấu cải ngọt	Canh bầu nấu thịt băm
3	Tinh bột	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương
4	Món rau, tráng miệng	Dưa hấu	Thanh long	Dưa hấu	Bắp cải luộc	Ổi
	Số tiền	10.350.000	10.350.000	10.350.000	10.350.000	10.350.000

U.B.N.D XÃ HÙNG THẮNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC HÙNG THẮNG

III

TUẦN III

		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
1	Món chính	Thịt heo sốt cà chua	Thịt gà kho mắm gừng	Thịt heo hầm củ quả	Thịt heo sốt chua ngọt	Tôm rang thịt
		Chả chìa que mía	Thịt xay xào bí ngô non	Trứng cuộn cà rốt	File cá chiên	Đậu tẩm hành
2	Món canh	Canh xương gà nấu bí xanh	Canh xương gà hầm bí đỏ đậu xanh	Canh tôm cải xanh	Canh thịt xay hầm củ quả	Canh rau ngót nấu thịt băm
3	Tinh bột	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương
4	Món rau, tráng miệng	Bắp cải xào	Dưa hấu	Củ đậu	Thanh long	Su su, cà rốt xào
	Số tiền	10.350.000	10.350.000	10.350.000	10.350.000	10.350.000

IV

TUẦN IV

		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
1	Món chính	Thịt heo nạc kho dừa non	Thịt bò sốt tiêu đen	Thịt nạc luộc rưới xì dầu	Đùi gà góc tư nấu cà ri	Tôm rang thịt
		Muối vừng	Chả lụa kho	Trứng cuộn hành	Sủi cảo nhân thịt rán	Đậu tẩm hành
2	Món canh	Canh thịt băm hầm bí đỏ, đậu xanh	Canh rau ngót thịt bằm	Canh tôm mồng tơi	Canh thịt xay bí xanh	Canh cải xanh nấu thịt băm
3	Tinh bột	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương	Cơm gạo Bắc hương
4	Món rau, tráng miệng	Su su xào, củ đậu	Dưa hấu	Bắp cải xào, ổi	Thanh long	Dưa hấu
	Số tiền	10.350.000	10.350.000	10.350.000	10.350.000	10.350.000

DANH MỤC SỐ 02 - BỮA ĂN PHỤ

Ăn xế chiều: gồm sữa chua hoặc bán Flan hoặc sữa hộp

	Suất ăn phụ (1 trong các món sau)	Khối lượng	Số lượng/tháng	Đơn giá	Thành tiền
1	Sữa chua	80 - 100ml	2475	5000	12.375.000
2	Bánh Flan	80g	4950	5000	24.750.000
3	Sữa hộp	110ml	2475	5000	12.375.000
4	Hoặc tương đương				
Cộng					49.500.000

DANH MỤC

Hàng hoá, thiết bị khác phục vụ hoạt động bán trú năm học 2025-2026

Stt	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
Ca	Chiếu lụa mây	Cái	25	180 000	4 500 000
2	Chăn nỉ	Cái	15	200 000	3 000 000
3	Gối	Cái	150	30 000	4 500 000
4	Khăn mặt	Cái	1350	8 000	10 800 000
5	Nước giặt	Can	9	160 000	1 440 000
6	Nước lau sàn	Chai	10	120 000	1 200 000
7	Dung dịch sát khuẩn	Chai	20	45 000	900 000